ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LAI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1022/QĐ-UBND	*Lai Đồng, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình:
Cải tạo, nâng cấp NVH thôn Mít, xã Lai Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LAI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng; số 36/2026 /TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ xây dựng về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29/9/2026 của Hội đồng nhân xã Lai Đồng về việc phân bổ kế hoạch vốn các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2026 xã Lai Đồng;

Xét đề nghị của Phó Giám đốc Ban quản lý dự án xã Lai Đồng tại Tờ trình số 259/TTr-QLDA ngày 20/11/2026 và Kết quả thẩm định số 33/TBTĐ-KT ngày 25/11/2026 của Phòng kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp NVH thôn Mít, xã Lai Đồng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp NVH thôn Mít, xã Lai Đồng.

2. Địa điểm xây dựng: Tại thôn Mít, xã Lai Đồng.

3. Người Quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Lai Đồng.

4. Đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xã Lai Đồng.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần xây dựng VLG.

6. Đơn vị thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán xây dựng công trình: Công ty cổ phần xây dựng và Thương mại dịch vụ Gia Ngọc.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án: Hoàn thiện thiết chế văn hóa, nâng cao công năng sử dụng, cải thiện mỹ quan và vệ sinh môi trường, góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Phần trong nhà tầng 1 giữ nguyên hiện trạng ;

- Tháo dỡ toàn bộ mái nhà lợp tôn đã hỏng, lợp mới bằng tôn LD dày 0.4mm

- Thay thế xà gồ thép hình (tận dụng 50%);

- Cạo vệ sinh toàn bộ lớp sơn ngoài nhà đã hỏng, sơn hoàn thiện 3 nước;

- Phá dỡ toàn bộ phần mái nhà (thu hồi, sê nô,....);

- Xây tường xung quanh 220, tường ngăn xây 110, mái nhà lợp tôn liên doanh dày 0,4mm ;

- Nền nhà lát gạch men 600x600mm, riêng khu vệ sinh nối thông tầng lát gạch chống trơn 300x300mm (tường vệ sinh ốp gạch men cao 1.8m);

- Trần nhà làm bằng tấm panel nhựa nano (trần vệ sinh đổ BTCT);

- Cửa công trình làm bằng khung nhôm kính (nhôm hệ, kính an toàn dày 6.38mm);

- Hoa sắt cửa làm bằng thép hộp 13x26x1.4, sơn tĩnh điện;

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yêu được lựa chọn

- TCVN 9362:2012 : Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 5574-2018: Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 5575-2024: Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu thép;

- TCXD 5573-1991: Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép;

- TCVN 2737: 2023 Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán

- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 9207-2012: Đặt đường dây điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;

- QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 13456:2022 Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn – Yêu cầu thiết kế, lắp đặt;

- TCVN 5738:2021: Phòng cháy chữa cháy - Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật ;

- TCVN 5740:2009: Phương tiện PCCC - Vòi đẩy chữa cháy - Vòi đẩy bằng sợi tổng hợp tráng cao su'

- TCVN 6379:1998 Thiết bị chữa cháy - Trụ nước chữa cháy – Yêu cầu kỹ thuật

- Căn cứ các tiêu chuẩn, Quy chuẩn khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng

Tổng mức đầu tư: 1.192.352.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ một trăm chín mươi hai triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng)*. Trong đó chi phí các khoản mục cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

1. Chi phí xây dựng:	**1.042.553.000**
2. Chi phí quản lý dự án:	**26.323.000**
3. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	**115.807.000**
- Chi phí khảo sát lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	75.273.000
- Chi phí giám sát thi công xây dựng	34.248.000
- Chi phí thẩm tra BCKTKT	6.286.000
4. Chi phí khác:	**7.669.000**
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	6.796.000
- Chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	873.000

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

14. Hình thức tổ chức quản lý quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thực hiện tổ chức quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Ban quản lý dự án xã Lai Đồng có trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện dự án theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng Phòng kinh tế; Giám đốc Ban quản lý dự án xã Lai Đồng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT;
- Như Điều 3;
- KBNN khu vực VIII - PGD số 3;
- CPVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hồ Sỹ Mạnh